

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số :412/2021/HS-ST
Ngày : 28/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Nguyễn Triều Châu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Chánh và bà Thiều Thị Phi Loan
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa.
- *Đại diện VKSND Thành phố Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà:* Ông Lê Sỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở TAND Thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 443/ 2021/ TLST-HS ngày 30/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 459/2021/QĐXXST-HS ngày 10/9/2021 và thông báo dời phiên tòa số 1028/TB-TA ngày 30/9/2021 đối với các bị cáo:

- **Nguyễn Trường V, sinh năm 2000 tại Kiên Giang.** Hộ khẩu thường trú: Ấp Bằng A, xã Thuận Hòa, huyện M, tỉnh K; Nơi cư trú: Khu phố 4, Phường An Phú, T, tỉnh B. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh T (còn sống) và bà Nguyễn Thị X (Còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 12/02/2021, chuyển tạm giam theo lệnh số 312 ngày 19/02/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, có đơn xin vắng mặt.

- **Trương Văn Đ, sinh năm 1999 tại tỉnh An Giang.** Hộ khẩu thường trú: ấp Hiệp Hưng, xã Hiệp Xương, huyện P, tỉnh A. Nơi cư trú: phường An Phú, T, tỉnh B. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Văn Bé T (còn sống) và bà Trần Thị B (Còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 12/02/2021, chuyển tạm giam theo lệnh số 311 ngày 19/02/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Trường V và Trương Văn Đ là các đối tượng sử dụng trái phép ma túy. Khoảng 22 giờ ngày 11/02/2021, V rủ Đ mỗi người góp 250.000đ mua ma túy về để sử dụng chung, Đ đồng ý. Do Đ không có tiền nên V cho Đ mượn số tiền nêu trên. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô biển số 67H6-0601 chở V đến khu vực chợ Hóa An thuộc phường Hóa An, thành phố Biên Hòa mua ma túy của người đàn ông tên Thuận (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy với giá 500.000đ.

Khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô nêu trên chở V ngồi sau cầm gói ma túy trên tay đi về đến đoạn đường Hoàng Minh Chánh thuộc tổ 19, khu phố An Hòa, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa thì bị công an phường Hóa An kiểm tra. Thấy lực lượng Công an, V đã vứt ma túy xuống nền đường cạnh chỗ V đang đứng thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

* Vật chứng thu giữ:

- Một gói nylon chứa heroin đã Đ niêm phong có chữ ký của Nguyễn Trường V và Trương Văn Đ và dấu mộc tròn đỏ của Công an phường Hóa An, thành phố Biên Hòa.

- Một xe mô tô biển số 67H6-0601, bị cáo Đ khai mua của một người không rõ lai lịch. Qua xác minh tại phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai xác định xe mô tô trên là do Đỗ Thanh P, sinh năm 1982. Trú tại: 618/23, Khóm Đông Thịnh B, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đứng tên. Anh P khai đã bán xe mô tô cho người không rõ lai lịch vào năm 2014. Kết quả điều tra chưa xác định được chủ ở hữu nên Cơ quan cảnh sát Biên Hòa tách ra xử lý sau.

*Tại Kết luận giám định số 334/KLGD-PC09 ngày 18/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng Đ niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,29996 gam, loại: Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 456/CT-VKSBH ngày 28/7/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Trường V và Trương Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã Đ sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử vì lý do dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp. Các bị cáo đồng ý với việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và không có ý kiến gì về việc truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên Nguyễn Trường V và Trương Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã Đ sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Các bị cáo là những người nghiện ma túy, cùng nhau rủ mua ma túy để sử dụng nên vai trò của các bị cáo ngang nhau.

- Xét về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án tiền sự; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Nguyễn Trường V và Trương Văn Đ mỗi bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên: Tịch thu tiêu huỷ số lượng ma túy còn lại sau giám định số 334 ngày 19/02/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;

- Đối với đối tượng bán ma túy V và Đ do không rõ lai lịch cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Biên Hòa tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã Đ thẩm tra công khai và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua quá trình điều tra lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và các chứng cứ khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo V và Đ đã làm đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, có xác nhận của Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các bị cáo.

[3] Thực tế có cơ sở chứng minh, Vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 11/02/2021 tại tổ 19, khu phố An Hòa, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, Nguyễn Trường V và Trương Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 2,29996 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Từ những phân tích trên có cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã Đ sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự phát triển của nòi giống và gây mất trật tự trị an cho xã hội.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa thì thấy: Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án này là ngang nhau vì các bị cáo là những người nghiện ma túy, mục đích mua ma túy cùng nhau sử dụng chung. Tuy nhiên, các bị cáo không có tiền án tiền sự; Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm song ở mức độ giản đơn. Về mức hình phạt cần xử các bị cáo mức hình phạt bằng nhau. Xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ý thức tuân thủ pháp luật.

[6] Đối với xe mô tô biển số 67H6-0601, bị cáo Đ khai mua của một người không rõ lai lịch. Qua xác minh tại phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai xác định xe mô tô trên là do Đỗ Thanh P, sinh năm 1982. Trú tại: 618/23, Khóm Đông Thịnh B, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đứng tên. Anh Phát khai đã bán xe mô tô cho người không rõ lai lịch vào năm 2014. Kết quả điều tra chưa xác định được chủ ở hữu nên Cơ quan cảnh sát Biên Hòa tách ra xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự : Tịch thu tiêu huỷ số lượng ma túy còn lại sau giám định tại phong bì niêm phong số 334/PC09-GĐMT ngày 19/02/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[8] Về án phí: Cần buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ các điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã Đ sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trường V và Trương Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường V 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2021.

+Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2021.

2. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự :

- Tịch thu tiêu huỷ số lượng ma túy còn lại sau giám định tại phong bì niêm phong số 334/PC09-GĐMT ngày 19/02/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai

(Vật chứng Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Biên Hòa đang quản lý Đ thể hiện tại biên bản giao nhận lập ngày 27/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án Đ niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- Các bị cáo
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Lưu h/s, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triều Châu

